

UNIT 6- TEST 1- VOCABULARY

Exercise 1: Choose the best answer:

1. Kumquat tree



2. Calendar



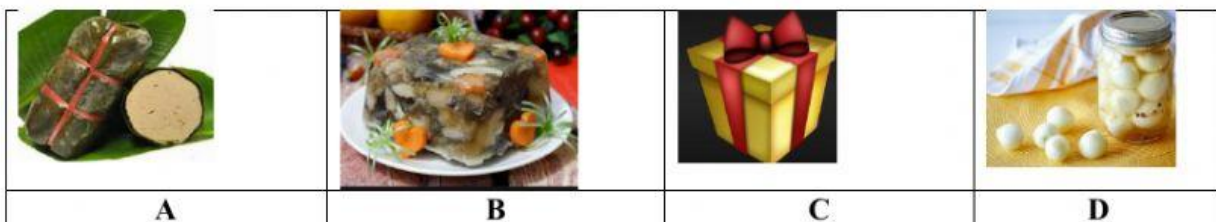
3. Dress beautifully



4. Go to the pagoda to pray



5. Jellied meat



6. Sticky rice



7. Sweep the floor

			
A	B	C	D

8. Family gathering

			
A	B	C	D

9.

			
A. Happy New Year tree	B. Decorate the house	C. Fun	D. Present

10.

			
A. Ask for lucky money	B. Luck	C. Celebrate	D. Wish

11.

			
A. Temple	B. The Kitchen God	C. Strike	D. Throw

12.

			
A. Mochi rice cake	B. visit grandpa	C. Behave well	D. fight

13:

			
A. Go out with friends	B. Make a wish	C. Help with housework	D. Eat a lot of sweets

Exercise 2: Tick the best answer:

1.

Plant trees	A. Rửa bát
	B. Đánh răng
	C. Lau nhà
	D. Trồng cây

2.

Success	A. Thành công
	B. Kết nối
	C. Giúp việc nhà
	D. Thất bại

3.

Custom	A. Đánh nhau
	B. Ngẫu nhiên
	C. Phong tục
	D. Truyền thống

4.

Spring festival	A. Lễ hội mùa xuân
	B. Món ăn đặc biệt
	C. Đi mua sắm
	D. Giò, chả

5.

Apricot blossom	A. Hoạt động
	B. Múa rồng
	C. Hoa mai
	D. Hoa hồng

6.

Câu đối	A. Parallel sentences
	B. Pickled onion
	C. Relative
	D. Wish